TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **298**/2018/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 29 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 294/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 01/7/1994; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn T, xã C, huyện SD, tỉnh TQ.

- Bị đơn: Chị **Hoàng Thị H,** sinh ngày 07/9/1994; dân tộc: Cao Lan; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện SD, tỉnh TQ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Văn L** và chị **Hoàng Thị H.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 11/10/2016 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Hoàng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005344, ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện SD, tỉnh TQ. Trả lại cho anh Nguyễn Văn L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Hoàng Thị H không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- THADS huyện SD;
- UBND xã C, Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tuấn Linh